|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GD&ĐT KIÊN GIANG**TRƯỜNG THCS&THPT BA HÒN**Số:106a/KH-THPT | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Kiên Lương, ngày 19 tháng 08 năm 2017* |

**KẾ HOẠCH**

**Chiến lược phát triển trường THCS &THPT Ba Hòn giai đoạn 2017-2022**

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14/6/2005;

Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo;

Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, góp phần đổi mới căn bản giáo dục, đào tạo; để thực hiện tốt hơn nữa nhiệm vụ giáo dục và đào tạo tại địa phương;

Nhằm thực hiện chủ trương, đường lối đổi mới giáo dục của Đảng, chính sách của Nhà nước, góp phần cùng với sự phát triển của huyện Kiên Lương, của Ngành giáo dục tỉnh nhà, Trường THCS&THPT Ba Hòn xây dựng Kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2022-2025 tầm nhìn đến năm 2030, cụ thể như sau:

 **I. GIỚI THIỆU CHUNG**

Trường THCS&THPT Ba Hòn đóng trên địa bàn khu phố Kiên Tân, thị trấn Kiên Lương, huyện Kiên Lương. Trường được thành lập ngày 06 tháng 06 năm 2005 theo Quyết định số 65/QĐ-TC của UBND huyện Kiên Lương. Trường đi vào hoạt động từ tháng 8 năm học 2005-2006 với tên gọi là trường THCS thị trấn Kiên Lương 2. Đến ngày 07 tháng 10 năm 2010, trường được  Sở GD&ĐT đổi tên thành trường THPT Ba Hòn theo Quyết định số 2221/QĐ-UBND của UBND tỉnh Kiên Giang.

 Trong những năm đầu mới thành lập, trường THCS thị trấn Kiên Lương 2 là dãy nhà vượt lũ gồm 16 phòng, trong đó có 7 phòng học, 1 phòng thí nghiệm, 1 phòng hội trường và 1 phòng thiết bị. Đến năm 2011 trường được xây dựng thêm điểm B với 18 phòng học, điểm trường A gồm 2 dãy với 18 phòng học (1 trệt, 1 lầu). Trường đã được UBND huyện quan tâm, mở rộng diện tích khuôn viên. Đến nay, tổng diện tích nhà trường điểm A là 1.8035m2 và điểm B là 19.580 m2 .

 Tính đến năm 2017, trường đã có 12 năm xây dựng và phát triển. Trong suốt chặng đường ấy, nhà trường đã không ngừng phấn đấu, xây dựng và trưởng thành. Năm học 2017-2018 trường có 34 lớp học, khối THCS là 22 lớp, khối THPT là 12 lớp với 1286 HS và 77 cán bộ, GV, nhân viên. Trong đó BGH gồm 04 đồng chí, trường có 05 tổ chuyên môn.

Trường THCS&THPT Ba Hòn được sự quan tâm của UBND Tỉnh Kiên Giang, UBND huyện Kiên Lương và sự chỉ đạo sâu sát của Sở GD&ĐT Kiên Giang. Đội ngũ GV, nhân viên nhà trường đa số trẻ, nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường.

 Kế koạch chiến lược phát triển của nhà trường giai đoạn 2017– 2022 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động, phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách, hoạt động của Hội đồng trường, của Ban giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, GV, nhân viên và HS của nhà trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trườngTHPT Ba Hòn là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về đổi mới giáo dục phổ thông. Cùng với các trường phổ thông trong tỉnh, trường THPT Ba Hòn quyết tâm xây dựng nhà trường phát triển theo yêu cầu của tỉnh Kiên Giang, góp phần tích cực đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế-xã hội của địa phương và đất nước.

**II. PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG**

**1. Môi trường bên trong**

**1.1. Đặc điểm tình hình**

**1.1.1. Số liệu HS**

Trong năm học 2017-20218, trường THCS&THPT Ba Hòn có34 lớp học với tổng số 1286 HS (12 lớp THPT với 433 HS, 22 lớp THCS với 853 HS).

Số liệu cụ thể được thể hiện trong bảng sau:

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Khối** | **Sỉ lớp** | **Số HS** | **Nữ** | **Dt/Nữ Dt** | **Con hộ nghèo** | **Con hộ cận nghèo** | **Ghi chú** |
| **6** | 6 | 239 | 107 | 9/6 | 1 | 0 |  |
| **7** | 6 | 216 | 107 | 13/9 | 1 | 1 |  |
| **8** | 5 | 207 | 112 | 5/1 | 0 | 1 |  |
| **9** | 5 | 191 | 93 | 14/6 | 0 | 0 |  |
| **10** | 4 | 162 | 83 | 8/4 | 0 | 1 |  |
| **11** | 4 | 128 | 64 | 11/4 | 1 | 2 |  |
| **12** | 4 | 143 | 73 | 10/5 | 0 | 2 |  |
| **Tổng** | 36 | 1286 | 669 | 70/35 | 3 | 7 |  |

**1.1.2. Số liệu GV**

*(Số liệu năm học 2017-2018)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tổ chuyên môn** | **GV** | **Đảng viên** | **Số GV** |
| **T. số** | **Nữ** | **Biên chế** | **Hợp đồng** | **Trình độ chuyên môn** |
| **Sau ĐH** | **ĐH** | **CĐ** | **Khác** |
| **1** | Toán – Lí – Tin – CN | 20 | 18 | 7 | 18 | 2 | 1 | 14 | 5 |  |
| **2** | Hoá - Sinh | 10 | 8 | 4 | 9 | 1 |  | 6 | 4 |  |
| **3** | Sử - Địa | 8 | 7 | 6 | 8 |  |  | 8 |  |  |
| **4** | Văn - GDCD | 16 | 16 | 9 | 16 |  | 1 | 11 | 4 |  |
| **5** | Tiếng Anh | 11 | 11 | 6 | 11 |  |  | 9 | 2 |  |
| Tổng  | 65 | 60 | 32 | 62 | 3 | 2 | 48 | 15 |  |

**1.1.3. Số liệu Cán bộ - nhân viên**

*(Số liệu năm học 2017-2018)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Bộ phận** | **Số lượng** | **Đảng viên** | **Số GV** |
| **T. số** | **Nữ** | **Biên chế** | **Hợp đồng** | **Trình độ chuyên môn** |
| **Sau ĐH** | **ĐH** | **CĐ** | **Khác** |
| **1** | BGH | 4 | 2 | 4 | 4 |  | 1 | 3 |  |  |
| **2** | Văn thư | 1 | 1 | 1 | 1 |  |  |  |  | 1 |
| **3** | Kế toán | 1 | 1 | 1 | 1 |  |  |  | 1 |  |
| **4** | Thư viện | 1 | 1 |  | 1 |  |  |  | 1 |  |
| **5** | Y tế | 1 |  |  |  | 1 |  |  |  |  |
| **6** | Bảo vệ | 2 |  |  |  | 2 |  |  |  | 2 |
| **7** | Tạp vụ | 2 | 2 |  |  | 2 |  |  |  | 2 |
| Tổng  | 12 | **7** | 6 | **7** | 5 | 1 | 3 | 2 | 5 |

**1.1.4. Về cơ sở vật chất**

Trường có hai điểm học, tổng diện tích nhà trường điểm A là 1.8035m2 và điểm B là 19.580 m2, đảm bảo khuôn viên, sân chơi, bãi tập theo quy định, bao gồm:

+ Khối phòng học bộ môn: 01 phòng âm nhạc; 01 phòng Ngoại ngữ; 01 phòng Vật Lý; 01 phòng Hoá học; 01 phòng Sinh học; 02 phòng tin học, 01 phòng KHXH.

+ Khối phòng học hỗ trợ học tập: 01 phòng thiết bị, 01 phòng tư vấn học đường; 01 phòng truyền thống; 01 phòng Đoàn – Đội; 01 thư viện gồm 02 phòng ( 01 phòng đọc cho GV và 01 phòng đọc cho HS).

+ Khối phòng phụ trợ: 01 phòng Hội trường; 02 phòng Tổ chuyên môn; 01 phòng y tế học đường; 02 phòng nghỉ GV; 02 nhà kho.

+ Khối phòng hành chính quản trị: 01 phòng Hiệu trưởng; 02 phòng Hiệu phó; 01 phòng văn thư; 01 phòng Đảng – Đoàn – Thể.

+ Khối phòng học tập: 28 phòng học, tất cả các phòng học đều được trang bị điện và quạt để phục vụ nhu cầu học tập của HS.

+ Nhà xe HS: 02 nhà xe điểm A + 01 nhà xe ở điểm B

+ Nhà xe GV: 01 nhà xe điểm A + 01 nhà xe điểm B.

+ Nhà vệ sinh: Điểm B: 06 nhà vệ sinh (mỗi tầng học gồm 02 nhà vệ sinh); Điểm A: 06 nhà vệ sinh ở dãy nhà học chính; 01 nhà vệ sinh ở dãy nhà học chống lũ.

+ Căn tin: 01 căn tin điểm A; 01 căn tin điểm B.

+ Ngoài ra nhà trường con được đầu tư các công trình phụ như: cổng rào, sân chơi, bãi tập được bê tống hoá.

+ Trang thiết bị phục vụ học tập được đầu tư bổ sung hằng năm theo yêu cầu của GV và HS..

+ Hệ thống biển báo, tiêu lệnh PCCC, bình chữa cháy mini được trang bị đầy đủ ở hai điểm trường.

**1.2. Kết quả đạt được**

**1.2.1.Đối với các tổ chức đoàn thể**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | **Năm học 2014-2015** | **Năm học 2015-2016** | **Năm học 2016-2017** |
| **Đảng bộ** | Hoàn thành tốt nhiệm vụ | Hoàn thành tốt nhiệm vụ | Hoàn thành tốt nhiệm vụ |
| **Trường** | - Tập thể lao động xuất sắc | - Tập thể lao động tiên tiến | - Tập thể lao động tiên tiến |
| **Công đoàn cơ sở** | Vững mạnh xuất sắc | Vững mạnh xuất sắc | Vững mạnh xuất sắc |
| **Đoàn Thanh niên** | Xuất sắc | Xuất sắc | Xuất sắc |
| **Chi đoàn GV** | Xuất sắc | Xuất sắc | Xuất sắc |

**1.2.2. Đôi với giáo viên**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung** | **Năm học 2014-2015** | **Năm học 2015-2016** | **Năm học 2016-2017** |
| **2** | **Dạy giỏi cấp trường** | 18 | 22 | 18 |
| **3** | **Dạy giỏi cấp huyện** | 0 | 2 | 0 |
| **4** | **Dạy giỏi cấp Tỉnh** | 0 | 0 | 03 |
| **5** | **GV hướng dẫn thi KHKT, cuộc thi nghiên cứu KH khác.** | 0 | 0 | 0 |
| **6** | **Lao động tiên tiến** | 100% | 100% | 100% |
| **7** | **Chiến sĩ thi đua cơ sở** | 11 | 11 | 11 |
| **8** | **Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh** | 0 | 0 | 0 |
| **9** | **Giấy khen Sở GD&ĐT** | 10 | 10 | 10 |
| **10** | **Bằng khen UBND Tỉnh** | 6 | 6 | 6 |
| **11** | **Bằng khen Bộ, thủ tướng** | 0 | 1 | 0 |

**1.2.3. Đối với HS**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung** | Năm học 2014-2015 | Năm học 2015-2016 | Năm học 2016-2017 |
| **1** | **Hạnh kiểm tốt** | 89,3% | 87,6% | 94,3% |
| **2** | **Hạnh kiểm khá** | 107% | 11,9% | 5,7% |
| **3** | **Hạnh kiểm trung bình** | 0% | 0,5% | 0% |
| **4** | **Hạnh kiểm yếu** | 0% | 0% | 0% |
| **5** | **Học lực giỏi** | 8,6% | 8,2% | 10,9% |
| **6** | **Học lực khá** | 39,3% | 37,6% | 40,8% |
| **7** | **Học lực trung bình** | 45,7% | 48,6% | 44,5% |
| **8** | **Học lực yếu** | 6,4% | 5,6% | 3,8% |
| **9** | **Học lực kém** | 0% | 0% | % |
| **10** | **Tỉ lệ HS lưu ban** | 0 | 0 | 0 |
| **11** | **Tỉ lệ bỏ học**  | % | 3% | 1,8% |
| **12** | **Số HS giỏi cấp huyện** | 05 | 08 | 08 |
| **13** | **Số H giỏi cấp tỉnh** | 01 | 04 | 01 |
| **14** | **Số giải thi KHKT, cuộc thi nghiên cứu KH khác** | 0 | 0 | 0 |
| **15** | **Tỉ lệ tốt nghiệp THCS** | 100% | 100% | 100% |
| **16** | **Tỉ lệ tốt nghiệp THPT** | 100% | 98,9% | 100% |
| **17** | **Tỉ lệ đậu ĐH-CĐ** | 38,3% | 55,3% | 83% |
| **18** | **Số HS được kết nạp Đảng** | 0 | 0 | 04 |

 **1. 3. Những điểm mạnh**

**1.3.1. Đối với HS**

- HS chăm, ngoan, cố gắng vượt khó, kết quả học tập rèn luyện có nhiều tiến bộ, tỉ lệ HS khá giỏi, HS đỗ tốt nghiệp THPT đạt 100%.

- HS tham gia đầy đủ các phong trào, hội thi do ngành và các ban ngành tổ chức; công tác xã hội từ thiện làm rất tốt; có tinh thần sáng tạo, thường xuyên tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học và có thành tích cao, hằng năm đều có Hs được kết nạp vào hàng ngũ của Đảng.

**1.3.2. Đối với cán bộ, GV và nhân viên**

- Tập thể cán bộ, GV, nhân viên đoàn kết, chung sức vì mục tiêu chung của nhà trường và tâm huyết với chủ trương chiến lược của trường. Đội ngũ CB-GV-NV đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đảm bảo chuẩn về phẩm chất chính trị, đạo đức và chuyên môn nghiệp vụ, hầu hết nhiệt tình, trách nhiệm, yêu nghề, giữ gìn và phát huy tốt đoàn kết nội bộ; năng lực chuyên môn, nghiệp vụ có nhiều tiến bộ, đáp ứng ngày càng tốt hơn trước yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Trình độ chuyên môn của CB - GV: 98,5% đạt chuẩn, trong đó có 02 thạc sĩ,. Tuổi đời bình quân 29 tuổi, nhiệt tình, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm và có tinh thần làm việc nhóm tốt.

- Mỗi tổ đều có các GV đầu tàu về chuyên môn giảng dạy và thầy cô đã có kinh nghiệm trong công tác giảng dạy, bồi dưỡng HS giỏi, nghiên cứu khoa học nên công tác mũi nhọn thực hiện có hiệu quả.

- Chủ tịch công đoàn, Bí thư đoàn, Tổng phụ trách đội điều là GV trẻ tuổi, năng động và nhiệt huyết giúp phòng trào nhà trường phát triển mạnh.

**1.3.3. Cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục**

- Cơ sở vật chất tương đối đầy đủ, đồng bộ, khối phòng học bộ môn đáp ứng yêu cầu dạy học tối thiểu. Các trang thiết bị hằng năm đều được sửa chữa và bổ sung. Trường có hệ thống cấp nước sạch, hệ thống thoát nước, thu gom và xử lý chất thải đáp ứng theo quy định. Thư viện trường đáp ứng được nhu cầu học tập và nghiên cứu của GV và HS. Hệ thống sân rộng, được bê tông hoá, có sân cỏ nhân tạo đáp ứng được nhu cầu vui chơi và học tập của HS.

**1.3.4. Về lãnh đạo – quản lý.**

- Nhà trường tiếp tục được sự quan tâm lãnh đạo, quản lí của Sở GD&ĐT, của Huyện ủy, UBND huyện Kiên Lương; sự hỗ trợ tích cực của các ban ngành, đoàn thể và chính quyền địa phương.

- Tập thể lãnh đạo là một tập thể đoàn kết, nhiệt tình, năng động, có tinh thần trách nhiệm cao, tâm huyết với trường, hết lòng vì tập thể và HS, được sự tin tưởng cao của CB - GV - NV và CMHS nhà trường.

- Với vai trò lãnh đạo của Đảng ủy, Ban lãnh đạo, hội đồng trường, Công đoàn, Đoàn thanh niên đã có sự phối hợp nhịp nhàng trong việc thực hiện cải cách hành chính, cải tiến phương thức thi đua, hoàn thiện quy chế tổ chức và hoạt động của đơn vị; đảm bảo thực hiện tốt quy chế dân chủ nhằm phát huy cao nhất tâm huyết, trí tuệ và tiềm lực đội ngũ. Ngoài ra, sự quan tâm thường xuyên việc bồi dưỡng và tự bồi dưỡng năng lực quản lí của Tổ trưởng chuyên môn, phát huy tính năng động, sáng tạo trong việc điều hành để không ngừng cải thiện, nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học.

**1.4. Những điểm yếu**

**1.4.1. Đối với HS**

**-** Sức học của HS chưa cao. HS chưa có phương pháp tự học tốt, khả năng học tập nhóm chưa được phát huy.

- Một số HS ở các xã, ở hải đảo khi vào học tiếp xúc với môi trường học mới còn nhiều lúng túng, bỡ ngỡ, cần phải có thời gian để hoà nhập và phát triển theo yêu cầu chung của nhà trường.

- Một số ít HS còn có những biểu hiện chưa chấp hành tốt các quy định của pháp luật, nhà trường và tinh thần tập thể chưa cao; văn hoá ứng xử và kĩ năng sống nhìn chung chưa cao.

- Tỷ lệ HS đậu ĐH-CĐ còn thấp so với các trường trong huyện.

- Về học tập: tỷ lệ HS giỏi còn thấp, chưa có sự phát triển mạnh qua các năm; tỷ lệ HS bỏ học vẫn còn tồn tại ở các năm và có chiều hướng tăng.

- Về hạnh kiểm: vẫn còn HS vi phạm trật tự an toàn giao thông, gian lận trong kiểm tra, thi cử.

**1.4.2. Đối với cán bộ, GV và nhân viên**

- Năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ GV chưa thực sự đồng đều. Đa số là GV trẻ, tuy có cố gắng song còn thiếu kinh nghiệm; còn cán bộ, GV, nhân viên hạn chế trong hoạt động dạy học, quản lý, giáo dục HS theo hướng đổi mới.

- Chất lượng dạy học, hiệu quả giáo dục của một số ít GV chưa cao, chưa quan tâm hướng dẫn HS phương pháp tự học, GV còn thiên về dạy chữ, thiếu quan tâm đến dạy người, chưa coi trọng việc giáo dục đạo đức, tư tưởng và hình thành lối sống đẹp cho HS.

- Công tác bồi dưỡng HS giỏi, hướng dẫn thực hành – thí nghiệm chưa đạt yêu cầu so với nội lực của GV. Một số GV khả năng sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông để giảng dạy còn hạn chế.

- Đời sống của GV, nhân viên chưa ổn định, nhất là các GV mới ra trường, GV mới chuyển về trường.

**1.4.3. Cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục**

- Do quy hoạch trước đây chưa đảm bảo tính tổng thể, lại xây dựng ở nhiều giai đoạn khác nhau nên CSVC hiện vẫn chưa đầy đủ và chưa đồng bộ. Một số trang thiết bị dạy học, nhất là thiết bị ở các phòng học bộ môn còn thiếu hoặc đã cũ.

- Phòng học bộ môn còn thiếu như phòng sinh học, vật lý, mỹ thuật, tiếng Anh. Các phòng học lý thuyết còn thiếu tivi, máy chiếu

- Hệ thống máy móc, thiết bị dạy học, quạt, đèn ở một số phòng học, máy vi tính sau nhiều năm sử dụng bắt đầu xuống cấp, hư hỏng nhiều. Số lượng máy tính ở phòng tin học vẫn còn thiếu so với tổng số HS của trường

- Điểm trường 2 chưa có hàng rào kiên cố, nhà trường chưa có nhà đa năng, chưa có sân cỏ mini

- Chưa có nhà lưu trú cho HS ở xa ngoài hải đảo.

**1.4.4. Về lãnh đạo – quản lý.**

- Tập thể lãnh đạo chưa mạnh dạn, dứt khoát xử lý các vi phạm trong nhà trường, còn tâm lý sợ ảnh hưởng đến cái chung; Còn thiếu nhạy bén trong công tác nắm bắt dư luận quần chúng để có những quyết sách thích hợp.

- Trường có hai cấp học, các hoạt động năng khiếu, tự chon hết sức đa dạng trong khi Ban giám hiệu còn thiều kinh nghiệm

- Đánh giá chất lượng chuyên môn của GV còn mang tính động viên, phân công công tác chưa phù hợp với năng lực, khả năng của một vài GV.

- Một số TTCM chưa tận lực với công việc. Chưa có giải pháp phù hợp để khai thác và phát huy năng lực của GV.

**2. Môi trường bên ngoài**

**2.1. Cơ hội**

- Quan điểm của Đảng “Giáo dục là quốc sách hàng đầu, là động lực then chốt để phát triển đất nước” nên hiện nay đã có nhiều chính sách ưu tiên và tập trung đầu tư cho giáo dục.

- Nghị quyết 05/2005/NQ-CP của Chính phủ về xã hội hóa các hoạt động giáo dục là cơ sở pháp lý để huy động mọi nguồn lực.

- Nghị quyết 43/2006/NQ-CP quy định “Quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập”, giúp nhà trường trong chủ động trong tổ chức bộ máy, sử dụng, quản lý nhân sự và điều hành mọi hoạt động trong trường hiệu quả nhất.

- Ngân sách của tỉnh dành cho ngành giáo dục tăng hàng năm, tạo điều kiện cho trường ngày càng hoàn thiện về cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học.

- Phụ huynh ngày càng quan tâm đến việc học tập của học sinh nên luôn ủng hộ các biện pháp nhà trường nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, đồng thuận trong các cuộc vận động hỗ trợ các hoạt động giáo dục.

- Các trường trên địa bàn có mối quan hệ tốt với trường và chất lượng đào tạo được tăng lên, góp phần nâng cao chất lượng tuyển sinh của trường.

- Nhà trường có được sự tín nhiệm của học sinh và cha mẹ học sinh trong khu vực; được sự ủng hộ ngày càng cao của các cấp lãnh đạo, các tổ chức xã hội.

**2.2 Thách thức**

- Tình hình dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu trên phạm vi cả nước và tại địa phương diễn biến phức tạp ảnh hưởng đến sự phát triển KT – XH, đời sống nhân dân nên tạo cho nhà trường phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, rủi ro tiềm ẩn.

- Các ảnh hưởng tiêu cực của xã hội vẫn len lỏi, tác động vào nhà trường. HS vẫn còn bị ảnh hưởng với những tiêu cực từ mạng xã hội, game online,….

- Cha mẹ của những HS khá giỏi lại có tư tưởng chuyển con sang những trường có điểm chuẩn cao hơn nên có sự ảnh hưởng đến công tác giáo dục của nhà trường.

- Một số phụ huynh chưa quan tâm và chưa thực sự hợp tác với nhà trường trong việc giáo dục HS.

- Trường nằm trong khu trung tâm của Huyện Kiên Lương, trên địa bàn còn có trường THPT Kiên Lương đã được hình thành và phát triển lâu đời và đã được khẳng định chất lượng. Do đó, luôn có sự cạnh tranh trong công tác tuyển sinh, các hoạt động thi đua, các hoạt động đổi mới nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng dạy học.

**3. Đánh giá những mặt đạt được và những mặt chưa đạt được trong giai đoạn 2014-2015 đến 2016-2017.**

**3.1. Mặt đạt được - Nguyên nhân khách quan, chủ quan**

- Nhà trường xây dựng và thực hiện công tác chuyên môn của đơn vị trên tinh thần Nghị quyết đại hội lần thứ XII của Đảng, đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” theo chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị, gắn chặt với cuộc vận động “Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục”, cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, HS tích cực” và xây dựng lối sống văn minh, thân thiện, nhân ái.

- Quán triệt quan điểm giáo dục toàn diện, nhà trường xây dựng các chương trình, kế hoạch công tác hàng năm, tháng, tuần. Đẩy mạnh hoạt động chuyên môn theo hướng đổi mới và xây dựng chất lượng thực. Tìm các biện pháp tối ưu nâng cao chất lượng dạy và học, như xây dựng nền nếp các hoạt động, trang bị phương tiện để đổi mới phương pháp dạy học, tăng cường việc thao giảng, dự giờ trao đổi học tập kinh nghiệm. Nhà trường chú trọng các tiết thực hành thí nghiệm, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao. Các phong trào thi đua luôn được sự quan tâm, ủng hộ.

- Nhà trường thường xuyên giáo dục về truyền thống, nhắc nhở về đạo đức, lối sống thông qua các buổi sinh hoạt đầu tuần, sinh hoạt lớp, ngoại khóa. Tổ chức các đợt tham quan học tập thực tế nhằm phát huy khả năng nhận thức của HS, hình thành thái độ, động cơ học tập tích cực đúng đắn và tích cực tham gia các hoạt động xã hội của địa phương, của ngành.

- Việc xây dựng nề nếp, kỷ luật trong giảng dạy và học tập được đặc biệt quan tâm. Lãnh đạo nhà trường thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra đôn đốc.

- Phối hợp các lực lượng trong công tác trật tự an toàn giao thông, giữ gìn vệ sinh, môi trường đạt kết quả tốt. Phối hợp tốt với Ban đại diện mẹ HS, chính quyền địa phương trong công tác giáo dục HS.

- Về y tế, đảm bảo các hoạt động chăm sóc tốt sức khỏe cho GV và HS, hàng năm tổ chức khám sức khỏe cho tất cả HS và cán bộ, GV, nhân viên.

- Tổ chức, hỗ trợ bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, tạo điều kiện cán bộ, GV tham dự đầy đủ các lớp tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ do các cấp tổ chức, đặc biệt khuyến khích GV đi học nâng cao trình độ chuyên môn bậc đại học và sau đại học.

- Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng toàn dân, giữ vững an ninh chính trị, bảo vệ chính trị nội bộ, đề cao tinh thần trách nhiệm. Tổ chức bảo vệ tài sản, đảm bảo an toàn, không để xảy ra mất mát.

- Thường xuyên tổ chức phong trào thi đua có chất lượng, khen thưởng động viên kịp thời trong các năm học, qua sơ kết học kỳ, tổng kết năm học, kỷ niệm các ngày lễ lớn 20/11, 3/2, 26/3, 30/4, 1/5….

Nhìn chung, đội ngũ giáo viên được đào tạo chính quy, đạt chuẩn và trên chuẩn. Môi trường giáo dục an toàn, phòng học khá khang trang, cơ sở vật chất được trang bị tương đối đầy đủ phục vụ công tác dạy và học. Tình hình nề nếp trong tất cả các hoạt động nhà trường mỗi năm đều có sự tiến bộ rõ nét. Chất lượng giáo dục mỗi năm có tăng hơn so với năm trước và vượt so với chỉ tiêu đề ra:

+ Tỷ lệ tốt nghiệp đạt THCS đạt 100%, THPT đạt trung bình 99,7%, trong các kỳ thi HS giỏi cấp huyện, tỉnh, nghiên cứu khoa học kỹ thuật đều có HS đạt giải.

+ Trong 3 năm vừa qua nhà trường liên tục đạt danh hiệu Tập thể lao động tiến. Công đoàn đạt vững mạnh, xuất sắc, Đoàn Thanh niên liên tục nhận giấy khen của Huyện đoàn, Tỉnh Đoàn.

+ Đảng uỷ trường 2 năm liền được tặng giấy khen hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, Đảng bộ trường được Chủ tịch UBND huyện tặng giấy khen đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2016.

Với sự quan tâm của lãnh đạo các cấp, cùng sự nỗ lực không ngừng của toàn thể đơn vị đã giúp nhà trường đạt được một số thành quả đáng khích lệ. Những kết quả trên là do:

***\*Nguyên nhân khách quan:***

- Được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Sở GD&ĐT Kiên Giang, Huyện ủy, UBND huyện Kiên Lương và sự quan tâm đầu tư cơ sở vật chất của tỉnh.

- Được sự động viên, khen thưởng kịp thời của chính quyền, đoàn thể các cấp.

***\*Nguyên nhân chủ quan:***

- Các tổ chức, cá nhân trong nhà trường xây dựng chương trình, kế hoạch công tác hàng năm, tháng, tuần và có kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm việc thực hiện.

- Tập thể cán bộ, GV, nhân viên của nhà trường rất có tâm huyết với sự nghiệp giáo dục, được đào tạo chính quy nên đã phát huy được năng lực chuyên môn, nhiệt tình công tác.

- Phần lớn HS có ý thức rèn luyện, học tập để vươn lên trong cuộc sống.

- Thực hành tiết kiệm nhằm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, cải thiện điều kiện học tập và làm việc của cán bộ, GV, nhân viên nhà trường.

- Kịp thời động viên, khen thưởng các nhân tố nhiệt tình, tích cực, tâm huyết với sự nghiệp giáo dục và chăm lo kịp thời các chế độ chính sách.

 **3.2. Mặt chưa đạt được - Nguyên nhân khách quan, chủ quan**

Bên cạnh những thành quả đạt được, nhà trường cũng còn những khó khăn, hạn chế sau :

- Cơ sở vật chất chưa đồng bộ, phòng tin học nhiều máy tính đã xuống cấp, hư hỏng thường xuyên, còn thiếu các phòng học chức năng, trang thiết bị phòng thí nghiệm - thực hành xuống cấp, lạc hậu.

- Lực lượng GV, nhân viên đa số tuổi đời còn trẻ, tuổi nghề còn ít nên vẫn còn thiếu kinh nghiệm trong công tác chuyên môn, trong tổ chức điều hành quản lý các hoạt động.

- Một số ít GV chưa có ý thức cao trong việc nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ, tìm hiểu, ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông vào giảng dạy.

- Tỉ lệ HS yếu, kém, HS bỏ học vẫn còn cao, một số phụ huynh vì hoàn cảnh gia đình chưa quan tâm đúng mức đến việc học tập và rèn luyện của các em.

 **3.3. Các vấn đề ưu tiên cần giải quyết trong giai đoạn tiếp theo**

- Xây dựng cơ sở vật chất đầy đủ, đồng bộ, cảnh quan, môi trường xanh - sạch - đẹp - an toàn, xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực hướng đến trường đạt kiểm định mức 1 và đạt chuẩn Quốc Gia.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao năng lực quản lý; Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên.

- Thực hiện thành công việc thay đổi chương trình, sách giáo khoa.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy, đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy - học và công tác quản lý.

- Tăng cường giáo dục truyền thống, giáo dục kỹ năng sống trong thời kỳ hội nhập và các hoạt động trải nghiệm.

- Nâng chất lượng bồi dưỡng học sinh giỏi và nghiên cứu khoa học trong học sinh.

**III. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC**

**1. Tầm nhìn**

Trường THPT Ba Hòn là một địa chỉ đáng tin cậy để phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất học sinh, là nơi giáo dục những công dân có ích và thành đạt trong tương lai.

 **2. Sứ mệnh**

Trường THPT Ba Hòn có nhiệm vụ xây dựng môi trường dạy học kỷ cương, hiệu quả; chăm bồi để mỗi học sinh được phát triển toàn diện về thể chất, thẩm mỹ, năng lực tư duy, tự học, sáng tạo, kỹ năng sống; khuyến khích thực hiện khát vọng vươn lên.

 **3. Hệ thống giá trị cốt lõi**

Dân chủ, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm.

 **4. Khẩu hiệu và phương châm hành động**

Khẩu hiệu: “Trường THPT Ba Hòn– không có kỷ cương, nề nếp thì không có chất lượng”.

Phương châm hành động: Sự tin tưởng của của phụ huynh và HS là uy tín và danh dự của nhà trường.

**IV. XÁC ĐỊNH MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC**

**1. Mục tiêu chung**

Xây dựng nhà trường đạt kiểm định mức 1 và hướng đến đạt chuẩn quốc gia, có uy tín về chất lượng giáo dục, hiện đại, mang đậm bản sắc dân tộc phù hợp với xu thế phát triển, hội nhập của đất nước.

**2. Mục tiêu cụ thể**

Triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình hành động của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập đế phấn đấu đạt một số tiêu chí trường tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế tại địa phương.

Phấn đấu nâng cao tỉ lệ học sinh cuối cấp học trung cấp, cao đẳng, đại học đạt từ 75% trở lên; Luôn giữ vững tốt nghiệp THPT đạt 100%; Phân luồng mạnh mẽ học sinh tốt nghiệp THCS và nâng dần chất lượng tuyển sinh vào lớp 10; Tăng tỉ lệ học sinh khá, giỏi đạt trung bình 30%, trong đó học sinh giỏi từ 15% trở lên; Giảm tỉ lệ học sinh yếu kém xuống dưới 5% vào năm học 2021 - 2022. Phấn đấu trường đạt chuẩn kiểm định chất lượng mức độ 1 và chuẩn quốc gia năm 2025. Tỉ lệ học sinh giỏi các cấp năm 2021- 2022 tăng 20% so với năm học 2016 – 2017.

- Triển khai và nâng dần chất lượng các hoạt động giáo dục trải nghiệm, các hoạt động giáo dục để tăng cường giáo dục kỹ năng sống; góp phần hình thành và từng bước hoàn thiện hệ thống giá trị cơ bản của trường.

- Xây dựng, hoàn thiện và dần nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, nhân viên. Phấn đấu đến năm 2022, giáo viên có trình độ thạc sĩ trở lên là 10%.

- Từng bước củng cố cơ sở vật chất phục vụ nhiệm vụ giáo dục toàn diện của nhà trường. Phấn đấu đến hết năm 2022, trường được trang bị cơ bản đầy đủ cơ sở vật chất.

 **3. Một số giải pháp trọng tâm**

- Hoàn thiện hệ thống văn bản (các bộ Quy chế, Quy định, Nội quy, Hướng dẫn,...) lưu hành nội bộ trong nhà trường và cải tiến hằng năm để phục vụ cho công tác giáo dục của trường.

- Nâng chất lượng hoạt động của các Hội đồng tư vấn, các đoàn thể và các Ban chức năng.

Xây dựng kỷ cương, nề nếp hoạt động nhà trường theo hướng văn minh, hiện đại.

- Tổ chức hoạt động chuyên môn (giảng dạy, học tập) theo hướng đổi mới như đẩy mạnh dạy học theo chủ đề, dạy học tích hợp, vận dụng kiến thức và kỹ năng giải quyết vấn đề thực tiễn. Tăng cường các hoạt động trải nghiệm, thực hiện linh hoạt các hình thức tổ chức dạy học, các biện pháp quản lý học sinh; triển khai tốt các biện pháp kiểm tra, đánh giá, phát huy tối đa năng lực của cá nhân.

- Xây dựng kế hoạch, tạo mọi điều kiện để cán bộ, giáo viên, nhân viên học tập, nâng cao năng lực công tác mọi mặt. Tổ chức tốt các hoạt động chuyên môn như sinh hoạt chuyên đề, thao giảng, thi giáo viên dạy giỏi, thi học sinh giỏi, hội thi nghiên cứu khoa học - kỹ thuật, kiểm tra định kỳ,... để tạo cơ hội nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và tuyển chọn các lực lượng mũi nhọn.

- Chú trọng công tác bồi dưỡng chính trị, tư tưởng, pháp luật cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Tham mưu cho các cấp lãnh đạo, phối hợp chặt với chính quyền địa phương, Ban đại diện cha mẹ học sinh để đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục nhằm huy động nhiều nguồn lực phục vụ cho quá trình xây dựng và phát triển của nhà trường.

- Hoàn thiện cơ chế tự chủ tài chính, quy chế chi tiêu nội bộ, tạo sự hợp lý trong thu nhập của người lao động. Tìm kiếm giải pháp hợp lí để tăng thu nhập cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong đơn vị.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông trong quản lý, trong hoạt động dạy và học, coi công nghệ thông tin - truyền thông là nội dung, phương tiện của hoạt động đổi mới chương trình, sách giáo khoa mới của nhà trường.

**IV. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC**

 **1. Công tác giáo dục tư tưởng, chính trị**

Định hướng:

Đội ngũ lãnh đạo, đội ngũ cán bộ chủ chốt, các đoàn thể trong trường làm tốt công tác tư tưởng, chính trị; nắm vững quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về giáo dục - đào tạo. Xây dựng bầu không khí làm việc Dân chủ - Đoàn kết - Kỷ cương - Trách nhiệm, hợp tác và đổi mới.

Tập trung nâng cao giáo dục pháp luật, giáo dục đạo đức, giáo dục lý tưởng để hình thành nhân cách và kỹ năng sống, tô đậm các giá trị nhà trường cho học sinh.

Nhiệm vụ cụ thể:

- Quán triệt trong hội đồng sư phạm về mục đích, yêu cầu và các nội dung trong công tác nâng cao nhận thức về tư tưởng, chính trị, pháp luật, đạo đức nghề nghiệp.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, nâng cao ý thức trách nhiệm, hết lòng hết sức phụng sự tổ quốc, phục vụ nhân dân.

- Đẩy mạnh thực hiện chủ đề tư tưởng “Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”.

- Tiếp tục xây dựng “Trường học thân thiện - học sinh tích cực” nhằm giáo dục đạo đức, hình thành nhân cách và rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.

Giải pháp:

- Định hướng các hoạt động giáo dục trong nhà trường theo chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của giáo viên và học sinh.

- Tiếp tục thực hiện và điều chỉnh, bổ sung nội dung và hình thức công tác phổ biến giáo dục pháp luật trong nhà trường trên cơ sở kịp thời phổ biến, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và pháp luật của Nhà nước trong toàn trường.

- Bổ sung hoàn thiện các nội quy, quy tắc ứng xử văn hóa nhằm tăng cường ý thức trách nhiệm mỗi người trong nhà trường.

- Tổ chức báo cáo tình hình thời sự - chính trị theo chủ đề về những vấn đề liên quan đến tình hình đất nước.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục về nguồn như thăm hỏi bà mẹ Việt Nam anh hùng, gia đình liệt sĩ, tham quan học tập tại các di tích lịch sử, di tích cách mạng và các hoạt động giáo dục truyền thống khác... nhằm giáo dục truyền thống uống nước nhớ nguồn cho học sinh.

- Lồng ghép các nội dung của cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” vào các hoạt động thi đua và hoạt động trải nghiệm, vào chương trình hoạt động của các đoàn thể trong từng năm học.

- Hàng năm xây dựng chương trình, nội dung và kế hoạch tổ chức giáo dục cho học sinh về các chuyên đề về tâm sinh lý lứa tuổi, các chuyên đề giáo dục kỹ năng sống.

- Tạo điều kiện để các đối tượng trong quy hoạch Đảng, chính quyền, đoàn thể tham gia học các lớp trung cấp chính trị và cao cấp chính trị.

 **2. Công tác dạy và học**

Định hướng:

Xây dựng nhà trường có môi trường giảng dạy tốt, có đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, có chất lượng giảng dạy và học tập ngang bằng các trường trên địa bàn, với phương pháp giáo dục coi trọng việc khuyến khích, động viên học sinh học tập, lấy học sinh làm trung tâm, tổ chức hợp lý cho học sinh làm việc cá nhân và phương pháp làm việc nhóm.

Nhiệm vụ cụ thể:

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, hợp tác, tăng thực hành, rèn luyện khả năng tự học, giáo dục đức tính tự giác trong học tập và trong thi cử cho học sinh.

- Tăng cường đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng đánh giá năng lực, học sinh hiểu bài, biết vận dụng kiến thức, biết biểu đạt chính kiến.

- Thực hiện tốt việc dạy học tự chọn, tận dụng các điều kiện để bố trí dạy học hai buổi/ngày.

Giải pháp:

- Xây dựng, hoàn chỉnh Quy chế chuyên môn.

- Tổ chức thực hiện chương trình đúng, đủ khối lượng và tiến độ, bám sát chuẩn kiến thức và kỹ năng của chương trình môn học.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin – truyền thông, phương tiện trực quan, sử dụng hợp lý giáo án điện tử, thực hiện đầy đủ thí nghiệm - thực hành, luyện tập trong giờ học.

- Cân đối giữa việc truyền thụ kiến thức và rèn luyện kỹ năng, chú trọng thực hành, liên hệ thực tế phù hợp với nội dung bài học.

- Tổ chức hoạt động “Tuần sinh hoạt tập thể” đầu năm học mới, nhất là cho học sinh lớp 6, lớp 10, giúp học sinh làm quen điều kiện học tập và phương pháp dạy học trong nhà trường.

- Tăng cường khả năng nghe - nói của học sinh học ngoại ngữ, thông qua các hoạt động ngoại khóa như tổ chức thường xuyên sinh hoạt câu lạc bộ Anh ngữ, khuyến khích học sinh tham gia các kỳ thi chọn học sinh giỏi, các kỳ thi do trường, tăng cường giờ rèn luyện nghe - nói và tổ chức kiểm tra định kỳ.

- Tăng cường chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học thông qua công tác bồi dưỡng, kế hoạch dự giờ thăm lớp của giáo viên, tổ chức thao giảng, hội thảo chuyên đề cấp trường, cụm trường, hội thi giáo viên dạy giỏi...

- Tăng cường các câu lạc bộ học tập trong nhà trường để các em phát huy được khả năng của mình đối với bộ môn mình yêu thích và cũng để tìm kiếm các tài năng cho trường.

 **3. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp**

Định hướng:

Xây dựng nhà trường có môi trường sư phạm, môi trường văn hóa lành mạnh, học sinh năng động, có sức khỏe, có kỹ năng thích hợp để hòa nhập, tích cực trong các hoạt động, nhất là hoạt động xã hội, hoạt động vì cộng đồng, rèn luyện năng lực thích ứng với nghề nghiệp tương lai.

Nhiệm vụ cụ thể:

- Rèn luyện học sinh có ý thức về sinh hoạt tập thể, tích cực tham gia các hoạt động phong trào của trường, lớp, các hoạt động xã hội.

- Giáo dục học sinh có ý thức trách nhiệm, tinh thần tập thể.

- Định hướng nghề nghiệp cho học sinh, nhất là đối với học sinh lớp 9, 12, giúp các em chọn nghề, ngành học phù hợp với năng lực, năng khiếu, điều kiện bản thân.

Giải pháp:

- Tổ chức ngoại khóa theo các mục tiêu về giáo dục đạo đức, giáo dục truyền thống, giáo dục pháp luật, giáo dục giới tính, giáo dục truyền thông phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bạo lực học đường, HIV/AIDS, giáo dục kỹ năng sống, bình đẳng giới, tôn trọng sự khác biệt,...

- Đẩy mạnh hoạt động các câu lạc bộ đội nhóm, các sinh hoạt tập thể, sinh hoạt ngoại khóa tham quan dã ngoại, các phong trào rèn luyện thân thể, tập luyện và thi đấu các môn thể thao trong học sinh phổ thông để nâng cao sức khỏe, phát triển thể chất, góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Tổ chức tốt hoạt động giáo dục trải nghiệm.

- Làm tốt công tác tư vấn hướng nghiệp và tuyển sinh đại học, cao đẳng, trang cấp nghề nghiệp hàng năm cho học sinh khối 9, 12.

 **4. Cơ sở vật chất - trang thiết bị**

Định hướng:

Là ngôi trường có cảnh quan xanh - sạch - đẹp - an toàn - văn minh, có đủ điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị để tổ chức các hoạt động dạy và học, các hoạt động ngoại khóa - hướng nghiệp, đáp ứng yêu cầu giáo dục toàn diện.

Nhiệm vụ cụ thể:

- Đầu tư sửa chữa hoàn thiện các trang thiết bị phòng học, mỗi phòng học được trang bị một màn hình tivi có kết nối mạng internet.

- Tăng cường trang thiết bị cho phòng thí nghiệm, phòng Tin học (ít nhất 01 phòng, mỗi phòng 45 máy vi tính), phòng nghe - nhìn môn Tiếng Anh (01 phòng), phòng thư viện đạt chuẩn, phòng công nghệ, phòng âm nhạc, phòng mỹ thuật, phòng sinh học.

- Xây dựng mới 01 nhà thi đấu đa năng, 01 sân bóng đá nhân tạo.

- Sử dụng hiệu quả, hợp lý các nguồn tài chính cho các hoạt động giáo dục (giảng dạy, bồi dưỡng, ngoại khóa…)

Giải pháp:

- Sử dụng hợp lý nguồn kinh phí nhà nước và các nguồn kinh phí khác trong việc tiếp tục đầu tư mua sắm trang thiết bị phục vụ cho công tác quản lý, công tác dạy và học.

- Đầu tư mua sắm sách vở, tài liệu cho thư viện, tăng cường đầu sách phục vụ cho việc tham khảo, nghiên cứu và công tác bồi dưỡng học sinh giỏi. Thường xuyên bổ sung tủ sách pháp luật, tủ sách giáo dục đạo đức, tủ sách rèn luyên nhân cách, học làm người và tủ sách cho việc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

- Thường xuyên thực hiện chế độ bảo quản, sửa chữa cơ sở vật chất kịp thời, tránh hư hỏng xuống cấp nặng, không để xảy ra mất mát, thường xuyên củng cố hệ thống cây xanh, bồn hoa… tạo cảnh quan môi trường luôn xanh - sạch - đẹp - an toàn và hài hòa.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục để huy động nguồn đóng góp.

 **5. Tài chính**

Định hướng:

Thực hiện tốt cơ chế tự chủ tài chính, quy chế thực hành tiết kiệm, chống tiêu cực, lãng phí, thực hiện công khai về tài chính, tranh thủ mọi nguồn lực hợp pháp đề tăng nguồn thu phục vụ cho các hoạt động giáo dục.

Nhiệm vụ cụ thể:

- Sử dụng hiệu quả, tiết kiệm nguồn ngân sách nhà nước.

- Sử dụng hiệu quả, hợp lý, công bằng cho các loại hình chi trong nhà trường.

- Ổn định các nguồn thu dịch vụ, các nguồn thu khác cho quỹ phúc lợi tập thể và các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

Giải pháp:

- Hằng năm, hoàn thiện quy chế chi tiêu nội bộ về định mức thu - chi và quỹ thu nhập tăng thêm, công khai minh bạch về chế độ, chính sách thu - chi.

- Hoàn thiện công tác lập kế hoạch và dự toán ngân sách hằng năm để chủ động trong thực hiện, nhằm tiết kiệm và thực hiện kiểm tra, giám sát hiệu quả.

- Thực hiện đầy đủ các quy chế, quy định về công tác tài chính, ban Thanh tra nhân dân thực hiện tốt công tác thanh tra theo quy định.

- Tranh thủ sự ủng hộ của cha mẹ học sinh, các nhà tài trợ, các nhà hảo tâm, các cựu học sinh và các tổ chức khác để tăng nguồn thu hợp pháp phục vụ các hoạt động giáo duc của nhà trường.

 **6. Công tác phát triển đội ngũ**

Định hướng:

Nâng cao năng lực, phẩm chất của đội ngũ, phát triển đủ về số lượng, mạnh về chất lượng, mỗi thầy cô giáo không ngừng nâng cao lòng yêu nghề, tinh thần tự học, tự rèn luyện và tinh thần sáng tạo trong giảng dạy.

Nhiệm vụ cụ thể:

- Rà soát, quy hoạch, bổ sung đội ngũ trong 5 năm (2017 - 2022) tạo sự ổn định về nhân sự, xây dựng, củng cố lực lượng kế cận.

- Ổn định đội ngũ, tăng cường giáo viên có năng lực chuyên môn cao.

- Đẩy mạnh phong trào tự học, tự nâng chuẩn, tinh thần sáng tạo trong giảng dạy.

- Xây dựng lòng yêu nghề, tận tâm, trách nhiệm với sự nghiệp giáo dục.

Giải pháp:

- Nâng cao năng lực theo chuẩn nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ, giáo viên theo quy định mới. Thực hiện có hiệu quả công tác bồi dưỡng thường xuyên, tham gia tập huấn để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

- Phát huy vai trò của tổ chuyên môn trong việc nâng cao năng lực, phẩm chất, trình độ chuyên môn, nghiệp của đội ngũ giáo viên.

- Thực hiện tốt công tác thi đua - khen thưởng nhằm động viên đội ngũ, góp phần thúc đẩy sự tiến bộ và phát triển.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý đội ngũ. Đảm bảo thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ chính sách cho người lao động.

- Mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên đơn vị là tấm gương phản ánh nổ lực xây dựng tầm nhìn, sứ mệnh của nhà trường, thể hiện những giá trị cốt lõi mà nhà trường hướng đến.

 **7. Công tác quản trị**

Định hướng:

Đổi mới công tác quản trị để thay đổi nhà trường theo hướng hiện đại, thiết thực, hiệu quả và phù hợp với các quy định của pháp luật, đòi hỏi của xã hội và văn hóa nhà trường.

Nhiệm vụ cụ thể:

- Xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường và lộ trình thực hiện.

- Sắp xếp cơ cấu bộ máy của nhà trường đồng bộ, hợp lý, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Tập trung xây dựng bộ quy tắc ứng xử văn hóa nhà trường.

- Bổ sung, hoàn thiện các thiết chế, các quy định trong mọi bộ phận và hoạt động của nhà trường.

- Hoàn thành công tác kiểm định chất lượng trường để làm cơ sở cho kế hoạch phát triển ở những năm tiếp theo.

Giải pháp:

- Nâng cao hiệu lực quản trị trường học của Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, bộ phận lãnh đạo các đoàn thể trong nhà trường trên cơ sở các quy định của pháp luật, điều lệ nhà trường, các quy định của ngành và nội quy cơ quan.

- Thực hiện đầy đủ kế hoạch kiểm tra hoạt động chuyên môn, kiểm tra nội bộ, công tác kiểm tra giám sát của thanh tra nhân dân. Tổ chức quán triệt việc thực hiện nội quy và các quy định khác của ngành, tạo ý thức cao về nề nếp, kỷ cương trong nhà trường.

- Tăng cường các biện pháp quản lý các bộ phận, các hoạt động nhằm thực hiện hiệu quả việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, luôn bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ và quy chế dân chủ cơ sở để hoàn thiện theo yêu cầu nhiệm vụ chính trị năm học.

- Thực hiện đầy đủ các quy chế, nghị quyết của bộ, nghị quyết hội nghị cán bộ công chức, các kế hoạch của các tổ chức đoàn thể.

- Xây dựng, điều chỉnh tiêu chuẩn thi đua phù hợp với yêu cầu của năm học, có tác dụng ghi nhận, phát huy ưu điểm, hạn chế, xử lí các khuyết điểm, vi phạm.

- Thực hiện nghiêm túc công tác đánh giá, xếp loại công chức, viên chức; đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp. Tiếp tục thực hiện tinh giãn biên chế.

- Củng cố, kiện toàn, tạo điều kiện cho Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Thanh niên, Đội Thiếu niên Tiền phong hoạt động hiệu quả.

- Phối hợp với Công đoàn trong việc thực hiện các nhiệm vụ, tổ chức, quản lý các phong trào thi đua, thực hiện các chế độ chính sách.

- Phối hợp với cha mẹ học sinh trong công tác quản lý giáo dục học sinh, cùng với Ban đại diện tổ chức vận động các nguồn tài trợ, sử dụng các nguồn kinh phí cho các hoạt động giáo dục thiết thực, hiệu quả.

 **8. Hệ thống thông tin**

Định hướng:

Tăng cường tạo lập, tích lũy, lưu trữ và khai thác hiệu quả, khoa học, kịp thời hệ thống thông tin trong nhà trường phục vụ cho công tác quản lý, công tác giảng dạy, học tập và công tác thông tin liên lạc giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

Nhiệm vụ cụ thể:

- Sử dụng chương trình quản lý nhà trường bằng tin học để thống nhất và thông suốt thông tin giữa các bộ phân, cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

- Tăng cường số lượng, chất lượng thông tin và khai thác hiệu quả Website của nhà trường. Làm tốt công tác quảng bá nhà trường trên không gian mạng.

- Tiếp tục tăng cường hệ thống thông tin liên lạc điện tử giữa nhà trường với phụ huynh học sinh.

- Cập nhật, phân loại, lưu trữ, tập hợp các thông tin, số liệu đảm bảo tính chính xác, đầy đủ để khai thác.

Giải pháp:

- Thành lập nhóm phụ trách công tác thông tin, truyền thông và mạng lưới cộng tác viên ở tổ chuyên môn, bộ phận và đoàn thể.

- Xây dựng quy chế hoạt động trong công tác thông tin - truyền thông.

- Xây dựng danh mục các loại hồ sơ, loại thông tin được thu nhập, lưu trữ để phục vụ cho các nhiệm vụ trong nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện từng năm học, tạo điều kiện về trang thiết bị, chế độ bồi dưỡng …

 **9. Cơ cấu tổ chức**

Định hướng:

Cơ cấu, tổ chức đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng, được chuẩn hóa về chuyên môn nghiệp vụ; có cơ cấu hợp lý và đồng bộ, tinh gọn theo Đề án vị trí việc làm, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển nhà trường.

Nhiệm vụ cụ thể:

- Có đủ nhân sự cho ban lãnh đạo nhà trường (Ban Giám hiệu, BTV Đảng ủy), các tổ chuyên môn, các bộ phận và các đoàn thể trong nhà trường.

- Củng cố tổ chức, thực hiện kế hoạch hoạt động của các ban chuyên trách và các ban kiêm nhiệm khác.

Giải pháp:

- Thường xuyên rà soát, bổ sung đội ngũ kế cận đủ năng lực và phẩm chất để kịp thời bổ sung cho Ban Giám hiệu, Đảng bộ nhằm đáp ứng vị trí, nhiệm vụ công tác.

- Các tổ chức chuyên môn có đủ tổ trưởng, tổ phó đáp ứng về tiêu chuẩn, phẩm chất, đạo đức chính trị, có trình độ chuyên môn cao, có sức khỏe, năng động và trách nhiệm.

- Các tổ trưởng bộ phận trong nhà trường có năng lực, trách nhiệm và kinh nghiệm trong công việc.

- Các đoàn thể chính trị (Đảng bộ, Công đoàn, Đoàn Thanh niên) trong từng nhiệm kỳ có đủ nhân sự, đủ tiêu chuẩn được bầu chọn.

- Củng cố, bổ sung kịp thời nhân sự ở các ban công tác trong nhà trường như Hội đồng trường, Ban thi đua khen thưởng, Ban thanh tra nhân dân, Ban đại diện cha mẹ học sinh, đáp ứng yêu cầu về cơ cấu tổ chức và thực hiện nhiệm vụ trong nhà trường.

 **10. Công tác đoàn thể**

 **10. 1. Đảng bộ**

Định hướng:

Đảng là tổ chức cơ sở của Đảng cộng sản Việt Nam, lãnh đạo nhà trường và hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật; Đảng bộ lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị của đơn vị, lãnh đạo các đoàn thể, đảm bảo sự thống nhất về chính trị và tư tưởng trong nhà trường.

Nhiệm vụ:

- Trực tiếp chỉ đạo công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trong nhà trường thông qua tổ chức Công đoàn và Đoàn thanh niên.

- Xây dựng tổ chức cơ sở Đảng trong sạch, vững mạnh. Mỗi đảng viên là tấm gương về đạo đức nhà giáo, thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao, thực hiện tốt và vận động quần chúng học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Giải pháp:

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong mọi hoạt động của đơn vị, hoạt động của các đoàn thể.

- Thực hiện tốt kế hoạch đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với các phong trào và các hoạt động trong nhà trường.

- Nâng cao chất lượng sinh hoạt Đảng bộ và các Đảng bộ thuộc và làm tốt công tác phát triển Đảng, công tác vận động quần chúng và công tác phân tích chất lượng đảng viên và tổ chức cơ sở đảng hàng năm.

 **10. 2. Công đoàn**

Định hướng:

Là đoàn thể chính trị của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường, hoạt động theo quy định của pháp luật, nhằm giúp nhà trường thực hiện mục tiêu, nguyên lý giáo dục, bảo vệ, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của người lao động, đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng bộ.

Nhiệm vụ:

- Tăng cường vai trò công tác Công đoàn trong các hoạt động theo chức năng, phối hợp với Ban Giám hiệu thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động trong nhà trường.

- Đẩy mạnh các phong trào thi đua, chăm lo thực hiện các chế độ, chính sách cho người lao động.

Giải pháp:

- Tổ chức tốt việc thực hiện Quy chế Dân chủ ở cơ sở, Quy chế chi tiêu nội bộ.

- Quan tâm đến từng công tác đoàn viên, động viên mọi người tham gia tích cực vào các phong trào, hoạt động chuyên môn và các hoạt động văn - thể - mỹ.

- Thường xuyên tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, phát huy vai trò của Thanh tra nhân dân trong các hoạt động của nhà trường.

- Kiện toàn tổ chức Công đoàn, bồi dưỡng năng lực, phẩm chất cho đội ngũ cán bộ Công đoàn từ cấp tổ.

- Tổ chức các phong trào thi đua trong đội ngũ công đoàn viên, động viên, khen thưởng kịp thời cán bộ Công đoàn tích cực, tổ chức tham quan, giao lưu, học hỏi kinh nghiệm cho công đoàn viên hằng năm với hình thức phù hợp.

 **10. 3. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh**

Định hướng:

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (lãnh đạo Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh) trong nhà trường là tổ chức đoàn thể của thanh thiếu niên, là môi trường giáo dục, rèn luyện thanh niên học sinh có phẩm chất đạo đức, có lý tưởng, có kỹ năng sống thích ứng với các hoạt động tập thể, hoạt động cộng đồng; cùng với nhà trường tổ chức các hoạt động giáo dục truyền thống, giáo dục kỹ năng, giáo dục lý tưởng đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng bộ.

Nhiệm vụ:

- Tập trung giáo dục các thành viên sống có lý tưởng, có ước mơ, hoài bão tốt đẹp.

- Tổ chức các phong trào, các hoạt động truyền thống, các hoạt động giáo dục, các phong trào thi đua để rèn luyện học sinh trở thành con người mới có lý tưởng, năng động, tự tin.

- Bồi dưỡng, phát triển học sinh vào Đoàn, xây dựng tổ chức Đoàn từ lớp đến Ban Chấp hành Đoàn trường vững mạnh.

Giải pháp:

- Không ngừng củng cố, kiện toàn Ban Chấp hành Đoàn trường, Chủ tịch Hội liên hiệp Thanh niên Việt Nam, Tổng phụ trách Đội để bảo đảm hoàn thành tốt các nhiệm vụ của tổ chức và các nhiệm vụ được giao.

- Tổ chức phong trào thi đua thường xuyên nhằm củng cố nề nếp, kỉ luật, rèn luyện đạo đức học sinh. Tổ chức các loại hình hoạt động câu lạc bộ, nhóm kỹ năng để tập hợp, rèn luyện và giáo dục học sinh.

- Bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ Đoàn, Hội, Đội hằng năm.

- Thành lập đề án xây dựng chi đoàn lớp vững mạnh, tập trung phát triển Đoàn viên ngay từ lớp 10 và mỗi lớp là một chi đoàn.

- Tổ chức các hội trại truyền thống, sinh hoạt chuyên đề, phong trào thi đua. Phối hợp với các tổ chuyên môn để tổ chức các sinh hoạt ngoại khóa, tham quan, hội thi…

- Tổ chức một số hoạt động thích hợp vào giờ ra chơi giữa sân trường nhằm tạo không khí sôi động, tạo cho học sinh một sân chơi thú vị, gắn kết tinh thần tập thể…

- Xây dựng nội dung và biện pháp để tổ chức thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” trong học sinh nhằm tăng cường công tác giáo dục đạo đức, hành vi, lối sống.

- Xây dựng nề nếp hoạt động của chi đoàn giáo viên để chi đoàn giáo viên là nhân tố đi đầu trong việc tổ chức thực hiện các phong trào trong nhà trường.

 **10. 4. Ban đại diện cha mẹ học sinh**

Định hướng:

Ban đại diện cha mẹ học sinh trường được củng cố, bổ sung mỗi năm học, bao gồm những người tâm quyết với sự nghiệp giáo dục, có tri thức về công tác giáo dục, có khả năng vận động phụ huynh học sinh tham gia các hoạt động giáo dục. Ban đại diện hoạt động theo điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh (Ban hành kèm theo thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

Nhiệm vụ:

- Tuyên truyền phổ biến pháp luật, chủ trương, chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh nhằm nâng cao trách nhiệm chăm sóc, bảo vệ và giáo dục học sinh.

- Giáo dục đạo đức cho học sinh, bồi dưỡng khuyến khích học sinh giỏi, giúp đỡ học sinh yếu kém, học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

- Tạo mối liên kết giữa nhà trường - gia đình - xã hội để xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh.

Giải pháp:

- Vận động cha mẹ học sinh đóng góp trên tinh thần tự nguyện vào quỹ khen thưởng học sinh, quỹ khuyến học khuyến tài.

- Xây dựng quy chế phối hợp giữa Ban đại diện cha mẹ học sinh và nhà trường trong thông tin giáo dục, trong công tác quản lý học sinh và các hoạt động liên quan đến cha mẹ học sinh.

- Hằng năm cùng với Ban Giám hiệu, Ban đại diện cha mẹ học sinh phối hợp xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục, vận động tài trợ, khen thưởng học sinh và tham gia các hoạt động giáo dục của nhà trường.

 **11. Công tác giao lưu, hợp tác**

Định hướng:

Công tác giao lưu, trao đổi kinh nghiệm là một nội dung quan trọng trong quá trình phát triển và hội nhập của nhà trường. Giao lưu, hợp tác vừa là nhiệm vụ vừa là nhu cầu thiết thực để phát triển một số năng lực, phẩm chất của học sinh.

Nhiệm vụ:

- Tuyên truyền, phổ biến và tổ chức các hoạt động giao lưu, hợp tác phù hợp với đơn vị, có chú ý công tác giao lưu quốc tế.

- Tạo nhiều kênh thông tin trong công tác học tập và giao lưu, hợp tác trong nước và quốc tế cho học sinh và cha mẹ học sinh.

Giải pháp:

- Xây dựng mối liên hệ, hợp tác với các đơn vị trong và ngoài địa bàn, đặc biệt với các trường đào tạo nghề, cao đẳng, đại học để định hướng nghề nghiệp cho học sinh sau khi tốt nghiệp THCS, THPT.

- Không ngừng nâng cao trình độ ngoại ngữ cho đội ngũ cán bộ, giáo viên của trường, xem ngoại ngữ là phương tiện cần thiết để hội nhập và nâng tầm Trường THPT Ba Hòn

- Thay đổi mạnh mẽ phương pháp giảng dạy ngoại ngữ để tăng cường các kĩ năng sử dụng ngôn ngữ cho học sinh.

**V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

 1. Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2017 – 2022 được phổ biến rộng rãi trong toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, báo cáo cơ quan chủ quản, thông báo cha mẹ học sinh và các tổ chức, cá nhân quan tâm đến nhà trường. Triển khai trên hệ thống mạng truyền thông của nhà trường.

 2. Lãnh đạo nhà trường là bộ phận thường trực chịu trách nhiệm triển khai, tổ chức thực hiện, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch sát hợp với tình hình nhà trường. Đồng thời, xây dựng chương trình hành động cụ thể cho từng giai đoạn và kế hoạch hoạt động cụ thể cho từng năm học trình Hội đồng trường xem xét, ra nghị quyết thực hiện.

 3. Sau mỗi năm học, Hội đồng trường rà soát điều chỉnh “chiến lược” và ‘chương trình hành động” theo yêu cầu, điều kiện thực tế của nhà trường; phê duyệt kế hoạch hoạt động của năm học tiếp theo (do Hiệu trưởng đề xuất) nhằm thực hiện thành công, có hiệu quả chiến lược này.

 4. Đối với Hiệu trưởng: tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược đến từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, thành lập Ban chỉ đạo, Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch từng năm học.

 5. Đối với các phó hiệu trưởng: Trực tiếp theo dõi nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất giải pháp thực hiện.

 6. Đối với tổ trưởng chuyên môn: Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch trong tổ chuyên môn, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch, mỗi cá nhân xây dựng kế hoạch theo từng năm học. Kiểm tra kết quả thực hiện kế hoạch từng học kỳ, năm học, đề xuất các giải pháp thực hiện kế hoạch.

 7. Mỗi cá nhân, các tổ bộ môn, trưởng các bộ phận, các ban chức năng có trách nhiệm cụ thể hóa chương trình hành động bằng việc tham mưu cụ thể các biện pháp thực hiện kế hoạch. Đề xuất khắc phục những nội dung còn bất cập không phù hợp hoặc bổ sung những nội dung phát sinh theo yêu cầu phát triển hàng năm của trường.

 8. Kiểm tra, đánh giá

 - Hàng năm tiến hành sơ kết từng giai đoạn, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch cụ thể của từng cá nhân, bộ phận theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

- Qua kiểm tra, rà soát, nêu những việc làm được, chưa làm được, nhằm rút kinh nghiệm, bổ sung, đề ra kế hoạch tiếp theo có tính khả thi.

- Tổ chức đánh giá công nhận và khen thưởng kịp thời các cá nhân tập thể hoàn thành tốt công việc được giao và phát huy các nhân tố mới.

 9. Kết luận

Kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường giai đoạn 2017-2022, nhằm xác định rõ những định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình xây dựng và phát triển, là cơ sở quan trọng cho việc đề ra các kế hoạch hàng năm của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường THPT Ba Hòn là hoạt động có ý nghĩa vô cùng quan trọng trong sự phát triển của nhà trường trong tương lai.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** | **HIỆU TRƯỞNG** |
| - Sở GD&ĐT,- UBND tỉnh- Huyện uỷ, UBND huyện- Website trường- Lưu VT. | **Nguyễn Công Thắng** |